

Số 378/BC-HĐND

Thanh Hóa, ngày 02 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường

Thực hiện Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2018. Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh đã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh (từ tháng 01 năm 2016 đến nay); tiến hành giám sát trực tiếp đối với các đơn vị: Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, UBND Thành phố Thanh Hóa và Sầm Sơn, thị xã Bỉm Sơn, UBND các huyện: Quan Hóa, Bá Thước, Lang Chánh, Thạch Thành, Tĩnh Gia, Nông Cống và một số cơ sở, doanh nghiệp thuộc địa bàn các huyện nêu trên. Đồng thời, giám sát gián tiếp đối với các đơn vị còn lại, Ban Pháp chế HĐND tỉnh báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. Kết quả và ưu điểm

- Trong những năm qua, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã, các cơ sở sản xuất và doanh nghiệp đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường. Tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 05 - NQ/TU ngày 18/8/2016 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND ngày 8/12/2016 về cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

- Trên cơ sở các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, UBND và Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện, như: Kế hoạch hành động số 135/KH- UBND ngày 15/9/2016 thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh; Kế hoạch xử lý các điểm ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh; Quy định thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2021; ban hành quy định về vệ sinh môi trường nông thôn; Đề án di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trong khu dân cư và các cụm công nghiệp, làng nghề,...Thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND và Chủ tịch UBND tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và cấp xã đã cụ thể hóa ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện ở lĩnh vực ngành phụ trách và địa phương, cơ quan, đơn vị mình về bảo vệ môi trường.

Cụ thể (từ tháng 01 năm 2016 đến nay), UBND tỉnh đã phê duyệt hơn 500 báo cáo đánh giá tác động và phương án cải tạo phục hồi môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường đã xác nhận đăng ký 146 kế hoạch bảo vệ môi trường; kiểm tra xác nhận 16 dự án và 42 đề án bảo vệ môi trường chi tiết. UBND cấp huyện xác nhận 575 kế hoạch và đề án bảo vệ môi trường. Các báo cáo đánh giá tác động, bản cam kết và kế hoạch bảo vệ môi trường, sau khi được phê duyệt, góp phần nâng cao trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất và doanh nghiệp.

- Các cơ quan, đơn vị và địa phương trong tỉnh đã tích cực phổ biến, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường với những hình thức phù hợp, như: Sở Tài nguyên và Môi trường đã mở nhiều lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về bảo vệ môi trường; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa đã có nhiều cố gắng bám sát yêu cầu nhiệm vụ để đưa tin bài, phóng sự, mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền; các đơn vị tổ chức ký cam kết thực hiện trách nhiệm về bảo vệ môi trường, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm, nghĩa vụ của các cấp, các ngành, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- UBND tỉnh và UBND cấp huyện đã quan tâm, kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ và đầu tư kinh phí, xây dựng hạ tầng cơ sở từng bước đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường, cụ thể:

+ Bố trí 16 biên chế cho Chi cục Bảo vệ môi trường; Phòng cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh bố trí 62 cán bộ, chiến sỹ; thành lập Đội cảnh sát Kinh tế - Môi trường công an cấp huyện; bố trí 4 - 6 công chức cho phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện; mỗi xã, phường, thị trấn bố trí 01 công chức địa chính, môi trường.

+ Tổng chi ngân sách sự nghiệp môi trường trong 3 năm (2015-2017) là 684 tỷ đồng, trong đó: chi thường xuyên là 98,2 tỷ đồng; chi cho các dự án là 585,8 tỷ đồng.

+ Dành kinh phí hợp lý để đầu tư, lập dự án xây dựng, cải tạo công trình, hồ xử lý nước thải, như: Hồ điều hòa và trạm xử lý nước thải xã Quảng Thịnh, Thành phố Thanh Hóa với tổng mức đầu tư là 168,248 tỷ đồng; dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống thu gom và xử lý nước thải Thành phố Sầm Sơn là 4,6 tỷ đồng; dự án tiêu úng Đông Sơn là 733,04 tỷ đồng; dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt thị xã Bỉm Sơn (vốn WB tài trợ) là 24,7 tỷ đồng,...

+ Lập quy hoạch và đầu tư xây dựng 23 khu xử lý chất thải rắn tập trung bằng hình thức chôn lấp, trong đó: 17 khu đang hoạt động; 03 khu đang trong giai đoạn xây dựng; 03 khu đã đóng cửa là: Bãi rác Cồn Quán, Thành phố Thanh Hóa; bãi rác xã Minh Sơn, huyện Triệu Sơn và bãi rác xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn.

+ Đầu tư 14 dự án xử lý rác thải sinh hoạt bằng công nghệ đốt với 21 lò đốt trong đó: 10 lò đốt được đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh, huyện và xã, cụ thể: Hậu Lộc: 02 lò đốt; Hoằng Hóa: 01 lò đốt; Thọ Xuân: 02 lò đốt; Thạch Thành:

02 lò đốt; Nga Sơn 02 lò đốt; Quảng Xương: 01 lò đốt; 11 lò đốt được đầu tư từ nguồn vốn doanh nghiệp, bước đầu đáp ứng một phần nhu cầu xử lý rác thải.

- Phong trào quét dọn vệ sinh đường làng, ngõ xóm, thu gom và xử lý rác thải đã và đang trở thành phong trào rộng khắp ở hầu hết các huyện, cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Nhiều phố của Thành phố Thanh Hóa phong trào sáng thứ 7 hoặc chủ nhật hằng tuần tổ chức quét dọn vệ sinh đường phố, nơi công cộng; một số đơn vị có cách làm hay, như: huyện Hậu Lộc, Hoằng Hóa, Quảng Xương, Thành phố Sầm Sơn... đã chỉ đạo các xã ven biển thu gom rác thải trên biển trôi dạt vào bờ chuyển về bãi rác tập trung để xử lý; huyện Nga Sơn, Quảng Xương, Đông Sơn,... huy động các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia thu gom rác, quét dọn vệ sinh, để thùng rác trên đồng ruộng để thu gom vỏ bao bì, chai thuốc sâu. Huyện Quảng Xương, Yên Định, Như Xuân đã có cách làm sáng tạo về mô hình đốt rác hữu cơ bằng hình thức thủ công tại chỗ. Huyện Thọ Xuân, Nga Sơn... tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phong trào thu gom, phân loại, xử lý rác thải vệ sinh môi trường nông thôn; một số đơn vị làm tốt việc xử lý nước thải, như: Nhà máy Nhiệt điện 1 Nghi Sơn, nhà máy mía đường Việt Nam - Đài Loan....

- Việc giải quyết đơn thư, thông tin phản ánh của báo chí và kiến nghị của cử tri về ô nhiễm môi trường đã được các cơ quan chức năng quan tâm, xem xét giải quyết kịp thời. Từ năm 2016 đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận 141 đơn kiến nghị, phản ánh trong đó: đã chủ trì xử lý 92 đơn, chuyển 49 đơn cho UBND cấp huyện xử lý và giải quyết theo thẩm quyền. Một số vụ điển hình như: phản ánh nước thải từ cụm công nghiệp huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xả ra môi trường gây ô nhiễm sông Bưởi, huyện Thạch Thành; ô nhiễm môi trường ở bãi rác xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn; ô nhiễm nguồn nước làm ngao chết hàng loạt tại huyện Hậu Lộc và Quảng Xương; ô nhiễm môi trường do rác thải và nước thải y tế tại Bệnh viện Đa khoa huyện Tĩnh Gia...

- Công tác xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường được các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện:

+ Sở Tài nguyên và Môi trường chủ động đấu nối với Bộ Tài nguyên và Môi trường để triển khai thực hiện các dự án xử lý các điểm gây ô nhiễm môi trường. Đến nay, đã có 35 cơ sở hoàn thành xử lý ô nhiễm và được đưa ra khỏi danh mục các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Riêng các khu vực tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật, sau khi xử lý xong đã bàn giao lại cho địa phương quản lý, sử dụng vào các mục đích công ích, góp phần trong sạch môi trường và ổn định tình hình.

+ UBND tỉnh đã chỉ đạo tiến hành thanh tra, kiểm tra và phối hợp với các cơ quan Trung ương tiến hành thanh tra, giám sát việc thực hiện quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại một số cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng và triển khai thực hiện thanh tra đối với các huyện trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý nhà nước về môi trường. Qua thanh tra, kiểm tra đã kết luận rõ khuyết điểm, vi phạm và xử phạt vi phạm

hành chính 53 vụ, với số tiền là 1,98 tỷ đồng. Ngành Công an đã phát hiện 360 vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, xử phạt và thanh lý tang vật với số tiền trên 8 tỷ đồng. UBND cấp huyện xử phạt 79 vụ, trong đó: xử phạt theo thẩm quyền là 66 vụ, với số tiền phạt 1 tỷ đồng; đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xử phạt 6 vụ, với số tiền 928 triệu đồng.

- Thường trực HĐND và các ban HĐND một số huyện đã xây dựng kế hoạch tiến hành giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Qua giám sát đã kiến nghị các cơ quan chức năng và UBND cùng cấp tăng cường công tác quản lý về môi trường, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và quan tâm giải quyết những vấn đề bức xúc trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Trong quá trình giám sát, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã phối hợp với Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường lập biên bản và kiến nghị xử lý đối với một số cơ sở vi phạm, như: Hợp tác xã chế biến Lâm sản Hà Long tại Bản Chăm và Hợp tác xã chế biến Lâm sản Sông Mã tại bản Cang, xã Xuân Phú, huyện Quan Hóa; Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại Đồng Tâm, thôn Tráng, xã Lâm Xa, huyện Bá Thước; cơ sở tái chế dầu nhớt thải loại tại Làng Cẩm, xã Đồng Lương và xã Trí Nang, huyện Lang Chánh... ban hành thông báo kết quả giám sát và đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng một số nội dung, như: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất giấy, bột giấy trên địa bàn các huyện: Quan Hóa, Bá Thước, Lang Chánh và Nhà máy tinh bột sắn huyện Bá Thước; đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Bộ Tài nguyên và Môi trường xử lý dứt điểm việc xả thải gây ô nhiễm môi trường của Nhà máy bột giấy xã Vạn Mai, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình ra sông Mã; thanh tra dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt Thành phố Sầm Sơn. Đến nay, các kiến nghị của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đã được các đơn vị tiếp thu và triển khai thực hiện.

Nhìn chung, trong những năm qua, công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh đã và đang được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện, từng bước đi vào nền nếp, cơ bản đảm bảo các quy định của pháp luật. Nhận thức về công tác bảo vệ môi trường của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân có chuyển biến tích cực; đầu tư cho sự nghiệp môi trường năm sau cao hơn năm trước. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đôn đốc, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh được quan tâm thực hiện. Xử lý kịp thời các điểm nóng về môi trường; nhiều dự án xử lý nước thải, rác thải, điểm tồn lưu hóa chất thuốc bảo vệ thực vật, các cơ sở sản xuất, kinh doanh được đầu tư xây dựng các công trình xử lý chất thải. Đơn thư, phản ánh của báo chí và kiến nghị của cử tri về môi trường đã được các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết kịp thời. Kết quả thực hiện trên đã góp phần từng bước tạo môi trường bền vững, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ sức khỏe của nhân dân.

II. Hạn chế, khuyết điểm:

Tuy nhiên, Ban Pháp chế HĐND tỉnh nhận thấy, việc chấp hành các quy định pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường còn có những hạn chế, khuyết điểm:

Vẫn còn một số địa phương, ngành chưa quan tâm đúng mức đến công tác phổ biến, tuyên truyền để nâng cao nhận thức, trách nhiệm và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ môi trường. Vi phạm về bảo vệ môi trường diễn ra khá phổ biến, nhưng việc kiểm tra, thanh tra, giám sát để xử lý vi phạm chưa được nhiều, tác dụng ngăn chặn còn hạn chế, nhất là ở cấp huyện và cấp xã. Nhiều nơi chưa quan tâm thanh tra, xem xét xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Đa số các đô thị chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung. Khu xử lý rác thải và nước thải Thành phố Thanh Hóa và Sầm Sơn đã đầu tư, nhưng hoạt động chưa hiệu quả. Môi trường nông thôn đang có xu hướng ô nhiễm do phát triển ngành nghề chăn nuôi trang trại, gia trại, chế biến thủy hải sản, lạm dụng phân bón vô cơ và thuốc bảo vệ thực vật... Việc xả nước thải chưa qua xử lý hoặc xử lý chưa đạt yêu cầu của các cơ sở sản xuất, chế biến dọc bên bờ sông Mã, sông Chu, sông Yên, sông Lạch Bạng..., nhất là các cơ sở sản xuất giấy, bột giấy. Các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng chậm được xử lý. Môi trường vẫn là vấn đề nóng, phức tạp, ảnh hưởng sức khỏe nhân dân. Theo số liệu báo cáo của Bệnh viện Ung bướu cho thấy: mỗi năm có 6000 - 7000 bệnh nhân mắc bệnh ung thư mới và khoảng 2.500 - 3000 người tử vong do bệnh ung thư, trong đó có nguyên nhân ảnh hưởng từ ô nhiễm môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm, cụ thể như sau:

- Việc tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của HĐND và quy định của UBND tỉnh về bảo vệ môi trường của nhiều địa phương, cơ quan, đơn vị chưa sâu rộng, kịp thời, có nơi còn hình thức. Nhận thức, trách nhiệm của một số cấp ủy, chính quyền, nhất là cấp xã còn nhiều hạn chế, chưa thấy hết trách nhiệm của mình trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và quyết tâm thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường. Ký cam kết bảo vệ môi trường nhiều, nhưng kết quả thực hiện hạn chế, hình thức. Chất lượng các bản cam kết và kế hoạch bảo vệ môi trường do UBND cấp huyện xác nhận còn thấp, chưa đánh giá đầy đủ tác động môi trường. Một số doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chỉ quan tâm lợi ích riêng, lợi nhuận doanh nghiệp, chưa tự giác thực hiện nghiêm túc các quy định đã cam kết ban đầu, cá biệt có trường hợp cố tình vi phạm.

- Việc xây dựng chương trình hành động, chưa xác định rõ nội dung cần làm, phân công trách nhiệm cho tập thể và cá nhân không rõ ràng về thời gian và chất lượng cần đạt. Một số nơi công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi phạm pháp luật trong lĩnh vực môi trường chưa thường xuyên; đa số các huyện chưa chủ động xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất về bảo vệ môi trường trên địa bàn để kịp thời phát hiện, xử lý ngăn chặn các hành vi vi phạm. Nhiều vi phạm xảy ra, nhưng chưa được phát hiện hoặc phát hiện có sai phạm, nhưng xử lý chưa nghiêm, tác dụng ngăn ngừa hạn chế.

- Việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường của nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất mang tính hình thức, đối phó với các cơ quan chức năng, chưa xuất phát từ lợi ích chung. Nhiều đơn vị khai thác khoáng sản có báo cáo đánh giá tác động môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt, có đăng ký hoặc cam kết bảo vệ môi trường, nhưng không thực hiện. UBND tỉnh thu hồi giấy phép, sử dụng Tài nguyên và Môi trường thông báo đóng cửa dừng hoạt động khai thác, nhưng nhiều doanh nghiệp vẫn chưa cải tạo và khắc phục xử lý môi trường để bàn giao lại mặt bằng cho địa phương quản lý theo quy định của pháp luật.

- Tình trạng xả nước thải, khí thải không qua xử lý, không bảo đảm quy chuẩn, xả thải vượt tiêu chuẩn kỹ thuật, đồ chất thải rắn không đúng quy định tại các cơ sở sản xuất giấy, bột giấy... vẫn đang diễn ra, mức độ vi phạm có nơi rất nghiêm trọng; có 17 cơ sở chế biến lâm sản, sản xuất giấy, bột giấy (Lang Chánh 03 cơ sở, Bá Thước 04 cơ sở, Quan Sơn 01 cơ sở và Quan Hóa 09 cơ sở). Các dự án này được xây dựng bên bờ sông Mã, sông Âm; nước thải được xả ra từ đầu nguồn; 01 nhà máy sản xuất bột giấy trên địa bàn xã Vạn Mai, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xả nước thải ra sông Mã. Qua giám sát nhận thấy, một số cơ sở còn vi phạm về bảo vệ môi trường, như: lắp đặt đường ống ngầm để xả thải trái phép hoặc xả thải trực tiếp từ các hồ chứa ra sông; chưa xây dựng hệ thống xử lý nước thải hoặc có công trình xử lý nước thải, nhưng không bảo đảm tiêu chuẩn, vận hành không đúng quy trình kỹ thuật, hoặc không thường xuyên, có trường hợp đối phó, cụ thể: Hợp tác xã chế biến Lâm sản Hà Long tại Bản Chấm, xã Xuân Phú, huyện Quan Hóa xả nước thải chưa đạt quy chuẩn cho phép ra môi trường. Hợp tác xã chế biến Lâm sản Sông Mã tại bản Cang, xã Xuân Phú, huyện Quan Hóa không có hệ thống xử lý nước thải đạt quy chuẩn kỹ thuật, xả nước thải trực tiếp không qua xử lý ra Sông Mã. Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất thương mại Đồng Tâm, huyện Bá Thước lắp đặt thiết bị để xả trực tiếp nước thải không qua xử lý ra Sông Mã và không có báo cáo đánh giá tác động môi trường khi thay đổi quy mô, công suất. Tại các đơn vị đoàn tiến hành giám sát, các bể xử lý đều ở trạng thái không hoạt động hoặc vừa mới hoạt động trở lại. Các hành vi vi phạm trên đã và đang gây ô nhiễm môi trường trên thượng nguồn sông Mã, sông Âm, sông Chu,... Kết quả quan trắc nước mặt hệ thống sông Mã cho thấy tại vùng thượng nguồn, một số nơi nồng độ các chất ô nhiễm cao hơn hạ nguồn. Giám sát tại Công ty cổ phần giấy Lam Sơn, hệ thống xử lý chất thải không hoạt động, khi đoàn giám sát kiểm tra hiện trường, hệ thống mới được khởi động hoạt động trở lại, có biểu hiện nhà máy xả thải không qua xử lý ra Sông Ngang (Nông Cống). Hệ thống xử lý chất thải Nhà máy đường Nông Cống không đảm bảo, hai hồ sinh học dùng để xử lý nước thải xây dựng sơ sài, lòng hồ không có vải chống thấm và bề lầy gây ô nhiễm môi trường. Trên địa bàn tỉnh có 419 cơ sở tái chế phế liệu, hầu hết các cơ sở đều không có cam kết hoặc đề án bảo vệ môi trường chi tiết, không đầu tư xây dựng các công trình xử lý chất thải mà trực tiếp xả thải ra môi trường.

- Tình trạng rác thải sinh hoạt đang là một trong những vấn đề bức xúc nhất ở các địa phương. Một số nơi rác thải sinh hoạt của người dân không được

thu gom, xử lý mà thải trực tiếp ra biển, sông, ao, hồ và các khu đất của dự án chưa sử dụng, gây ô nhiễm nguồn nước và không khí.

+ Theo số liệu thống kê, hiện nay tổng lượng rác thải sinh hoạt phát sinh hằng ngày trên địa bàn toàn tỉnh khoảng 2.450 tấn/ ngày, đêm. Tuy nhiên, tỷ lệ thu gom rác thải ở khu vực đô thị đạt 82%; phần còn lại các hộ gia đình thường vứt bừa bãi dọc tuyến đường giao thông, sông, ao, hồ. Hầu hết các khu xử lý rác thải không thực hiện đầy đủ quy trình kỹ thuật trong việc chôn lấp hợp vệ sinh; rác thu gom về bãi không đổ đúng vị trí, nhiều bãi rác đổ bừa bãi bên ngoài bãi chôn lấp, không sử dụng các chế phẩm khử mùi và hóa chất diệt côn trùng, không xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước rỉ dẫn đến tình trạng khu vực bãi rác phát sinh nhiều ruồi, muỗi và mùi hôi thối, ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường đất, nước mặt, nước ngầm và không khí cho các hộ dân sinh sống xung quanh. Dự án Khu liên hợp xử lý chất thải rắn xã Đông Nam, huyện Đông Sơn vận hành chưa đúng quy trình chôn lấp hợp vệ sinh, còn để tình trạng chôn lấp cả chất thải rắn công nghiệp cùng chất thải rắn sinh hoạt, nên các ô chôn lấp bị quá tải; hệ thống thu gom, xử lý nước rỉ hoạt động không hiệu quả.

+ Nhiều hộ dân ở xã Hải Thanh và Hải Bình, huyện Tĩnh Gia đổ rác thải ra bờ sông và bến cảng gây ô nhiễm nguồn nước. Chợ cảng cá Lạch Bạng có hệ thống thu gom và xử lý rác thải, nhưng không hoạt động, xả nước thải trực tiếp xuống sông và cảng. Tại thời điểm giám sát Nhà máy chế biến hải sản Long Hải xả nước thải chưa đảm bảo tiêu chuẩn ra môi trường. Tình trạng đổ rác thải trên một số điểm của Đại lộ Nam Sông Mã không được ngăn chặn. Thành phố Sầm Sơn, vẫn còn tình trạng rác thải đổ dọc tuyến đường Trần Hưng Đạo, Quốc Lộ 47 kéo dài, xả rác thải xuống Cảng Hới. Bãi chứa rác thải tại Thành phố Sầm Sơn đã quá tải, tình trạng ô nhiễm môi trường ngày càng nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, sinh hoạt của người dân sống xung quanh khu vực bãi rác. Các xã, phường thuộc Thành phố Thanh Hóa, Thiệu Hóa, Đông Sơn có tuyến Kênh Bắc chảy qua, nhưng chưa có biện pháp ngăn chặn để tình trạng người dân sinh sống dọc theo hai bờ Kênh xả rác, nước thải bừa bãi ra kênh, sử dụng nước kênh để giặt, rửa ô tô - xe máy, cá biệt có trường hợp rửa bình thuốc sâu... Trong khi đó, kênh Bắc là nguồn nước cung cấp cho nhà máy nước Mật Sơn, Thành phố Thanh Hóa.

+ Nhà máy xử lý rác thải Thôn 1, xã Hoàng Trường, huyện Hoàng Hóa hệ thống xử lý khí thải hoạt động không hiệu quả, không có biện pháp bảo vệ, ngăn ngừa ô nhiễm dẫn đến tình trạng mùi hôi thối bốc lên từ các đồng rác đang tồn đọng trong khuôn viên nhà máy; chưa có công trình thu gom, xử lý nước thải, nước rỉ, dẫn đến nước thải, nước rỉ thải trực tiếp ra môi trường gây ô nhiễm cho khu vực dân cư xung quanh.

- Thực trạng ô nhiễm môi trường ở khu vực đô thị và nông thôn rất phức tạp, nhưng chưa có biện pháp khắc phục hiệu quả.

+ Môi trường đô thị: các công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại Thành phố Thanh Hóa, Thành phố Sầm Sơn sau khi hoàn thành đi vào sử dụng có thời gian ngừng hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả. Chất lượng nước mặt ở hầu hết các sông, ao, hồ trong nội thị, đặc biệt là Sông Nhà Lê (thành phố

Thanh Hóa) bị ô nhiễm nặng do hệ thống tiêu, thoát nước đã xuống cấp và phải tiếp nhận một lượng lớn nước thải sinh hoạt hàng ngày từ các khu dân cư đô thị, các cơ sở sản xuất, kinh doanh xen kẽ trong khu dân cư. Ngoài ra môi trường đô thị còn bị ảnh hưởng bởi các hoạt động xây dựng chỉnh trang đô thị, các hoạt động của các cơ sở và hộ gia đình sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, xen kẽ trong khu dân cư gây ra.

+ Môi trường ở khu vực nông thôn: Nhiều nơi bị ô nhiễm nặng, hầu hết chưa có điều kiện thu gom, xử lý nước thải, chủ yếu thải ra sông, biển, ao, hồ. Qua giám sát nhận thấy: nhiều trang trại, gia trại chăn nuôi gia súc, gia cầm chuồng trại không hợp vệ sinh, chất thải chăn nuôi chưa được xử lý triệt để thải trực tiếp ra môi trường, gây ô nhiễm nguồn nước mặt, nước ngầm và môi trường không khí xung quanh. Việc sử dụng phân bón không đúng kỹ thuật, không đúng chủng loại, không rõ nguồn gốc và các loại hóa chất thuốc bảo vệ thực vật bị cấm và hạn chế sử dụng trong sản xuất nông nghiệp vẫn đang diễn ra. Các loại hóa chất độc hại có nguy cơ không chỉ tồn dư và lưu lại trong nông sản mà gây ô nhiễm đất, nước mặt, nước ngầm. Theo số liệu thống kê của Chi cục Bảo vệ thực vật năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018 đã sử dụng 119,5 tấn thuốc trừ sâu và thuốc diệt cỏ, trong đó thuốc diệt cỏ là 87 tấn; khoảng 90 nghìn tấn đạm, 50 nghìn tấn lân và 250 nghìn tấn NPK được sử dụng trong một năm. Do hiệu quả hấp thu dinh dưỡng của cây trồng đối với phân bón thấp nên lượng phân bón dư thừa trong đất một năm khoảng 36 nghìn tấn đạm, 20 nghìn tấn lân, khoảng 100 nghìn tấn NPK và một lượng thuốc bảo vệ thực vật. Cơ sở tái chế dầu nhớt thải loại tại Làng Cẩm, xã Đông Lương và xã Trí Nang, huyện Lang Chánh hoạt động không có giấy phép; mặc dù trước đó đã bị lập biên bản xử lý vi phạm hành chính, yêu cầu dừng hoạt động xử lý dầu thải loại, thực hiện di dời, tháo dỡ toàn bộ hệ thống nấu dầu, tuy nhiên tại thời điểm giám sát, những yêu cầu vẫn chưa được khắc phục triệt để.

- Môi trường tại một số khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề và các khu du lịch chưa được quan tâm đúng mức.

+ Tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đều chưa có khu xử lý chất thải tập trung. Qua giám sát công tác bảo vệ môi trường tại các đơn vị đang hoạt động trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp cho thấy hầu hết các cơ sở, doanh nghiệp mới dừng lại ở việc lập các hồ sơ về môi trường, như: báo cáo đánh giá tác động, đề án và cam kết bảo vệ môi trường... việc xây dựng các công trình xử lý chất thải theo cam kết trong hồ sơ đã được phê duyệt đạt tỷ lệ rất thấp; nhiều cơ sở chưa đầu tư xây dựng hoặc có xây dựng nhưng không đúng tiêu chuẩn, kích thước, không vận hành thường xuyên, nước thải, chất thải chưa được thu gom và xử lý triệt để hoặc thải trực tiếp ra môi trường.

+ Theo thống kê của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trên địa bàn tỉnh có 69 làng nghề, với 7.535 cơ sở, hộ gia đình đang hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong các làng nghề, thu hút khoảng 39.700 lao động, nhưng chưa có làng nghề nào đáp ứng được yêu cầu bảo vệ môi trường, hầu hết các làng nghề chưa được đầu tư xây dựng hệ thống thu gom xử lý nước thải tập trung, nước thải chưa được thu gom xử lý hoặc chưa qua xử lý thải trực tiếp ra

môi trường gây ô nhiễm nguồn nước mặt, nước ngầm và không khí khu vực xung quanh.

+ Nhiều cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh chưa thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường theo hồ sơ đã được phê duyệt. Thành phố Sầm Sơn, đã được đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp công trình xử lý nước thải và rác thải tập trung, nhưng thực tế hoạt động tại các công trình này chưa đạt yêu cầu.

- Tình trạng ô nhiễm môi trường tại các khu vực khai thác khoáng sản, khai thác cát, sỏi làm ô nhiễm dòng sông, nồng độ bụi, tiếng ồn do hoạt động khai thác, chế biến vận chuyển gây ra. Công tác phục hồi môi trường sau khai thác còn chậm. Vẫn còn hoạt động khai thác đá, đất san lấp, tập kết cát trái phép trên địa bàn các huyện: Nông Cống, Như Xuân, Ngọc Lặc, Hà Trung, Yên Định, Hoàng Hóa, Thiệu Hóa, Vĩnh Lộc, Quan Hóa, Thành phố Thanh Hóa.... ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, làm sạt lở bờ sông, uy hiếp nghiêm trọng đến hệ thống đê điều, ô nhiễm nguồn nước, dư luận xã hội bất bình nhưng vẫn chưa có biện pháp xử lý triệt để.

- Hoạt động quản lý, xử lý chất thải y tế nguy hại, chất thải rắn y tế của một số Bệnh viện, cơ sở y tế vẫn còn nhiều vi phạm, như: vận chuyển, xử lý chất thải y tế chưa đúng quy định; không phân loại chất thải nguy hại hoặc không có nơi lưu giữ chất thải y tế nguy hại. Hệ thống xử lý nước thải các Bệnh viện tuy đã được đầu tư xây dựng, nhưng chưa đạt yêu cầu, gây ô nhiễm môi trường. Qua giám sát nhận thấy: vẫn còn nhiều bệnh viện công lập được đầu tư lò đốt rác thải y tế, nhưng vận hành không đúng kỹ thuật, hệ thống xử lý nước thải, việc thu gom rác thải sinh hoạt và rác thải y tế chưa được phân loại xử lý theo quy định.

- Công tác bảo vệ môi trường tại nhiều nghĩa trang, nghĩa địa vẫn chưa được quan tâm. Các khu vực nghĩa địa hầu hết chưa có ranh giới rõ ràng, không có rãnh thoát nước. Nhiều nơi việc quy hoạch nghĩa địa, nghĩa trang chưa phù hợp; an táng, cải táng mất vệ sinh. Thành phố Sầm Sơn chưa thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong quy hoạch nghĩa trang, để xảy ra tình trạng chôn 01 mộ mới ven đường Quốc lộ 47 và cá biệt có trường hợp trong vườn nhà.

- Việc xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng còn chậm so với kế hoạch đề ra; vẫn còn 47 cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc Danh mục Quyết định 1788/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh chưa được xử lý.

- Việc đầu tư cho nhiệm vụ bảo vệ môi trường còn thấp. Hầu hết nguồn kinh phí từ ngân sách cấp hằng năm chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ môi trường. Nhiều dự án được phê duyệt, nhưng thiếu kinh phí để thực hiện, cụ thể: kinh phí cấp để vận hành hồ điều hòa thành phố Thanh Hóa: năm 2016 dự toán là 6,5 tỷ đồng, nhưng không được cấp; năm 2017 dự toán là 6,54 tỷ đồng, nhưng mới được cấp 381 triệu đồng; năm 2018 dự toán là 10 tỷ đồng, nhưng mới được cấp 1,3 tỷ đồng. Kinh phí sự nghiệp môi trường hỗ trợ xử lý rác thải cho các xã còn quá thấp (30 triệu đồng/xã/năm), nhiều xã không đủ kinh phí hợp đồng vận chuyên, chỉ hợp đồng thu gom 1-2 lần/tuần dẫn đến rác thải tồn đọng nhiều, gây

ô nhiễm môi trường. Dự án Nhà máy xử lý rác thải tại xã Đông Nam, huyện Đông Sơn tiến độ thực hiện dự án chậm theo kế hoạch. Theo Kế hoạch hành động số 135/KH-UBND, ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thì tổng nhu cầu vốn giai đoạn 2016 - 2020 cho sự nghiệp bảo vệ môi trường giai đoạn 2016 - 2020 là 4.630 tỷ đồng, tuy nhiên ngân sách cấp cho sự nghiệp môi trường trong 3 năm (2016 - 2018) là 1.067 tỷ/ 4.630 tỷ đồng, đạt 23%.

Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên do nhiều nguyên nhân, cả khách quan và chủ quan, nhưng chủ yếu là do một số nguyên nhân sau:

Nhiều cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu chưa thấy hết vai trò, trách nhiệm, chưa quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành quản lý bảo vệ môi trường. Công tác thanh tra, kiểm tra chưa được tiến hành thường xuyên, chất lượng, hiệu quả, tác dụng ngăn chặn còn thấp. Việc phát hiện, xử lý vi phạm chưa tương xứng với tình hình thực tế có vi phạm; có trường hợp xử lý chưa nghiêm, thiếu triệt để, nên tính ngăn ngừa, răn đe đối với các hành vi vi phạm pháp luật trong bảo vệ môi trường còn hạn chế. Việc thực hiện nghĩa vụ bảo vệ môi trường của nhiều doanh nghiệp mang tính hình thức, có tình trạng đối phó với các cơ quan chức năng, chưa xuất phát từ ý thức tự giác, nhiều cá nhân, doanh nghiệp cho rằng nộp phạt là xong và tiếp tục vi phạm. Việc phối hợp giữa các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị liên quan trong hoạt động quản lý bảo vệ môi trường thiếu chặt chẽ. Trình độ, năng lực, tinh thần trách nhiệm của một số cán bộ, công chức, chiến sỹ làm nhiệm vụ chuyên trách bảo vệ môi trường chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ. Đầu tư cho bảo vệ môi trường còn ở mức thấp. Phương tiện kỹ thuật phục vụ cho công tác thanh tra, kiểm tra, quan trắc môi trường chưa đáp ứng yêu cầu của thực tiễn hiện nay.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Qua giám sát và tình hình thực tế yêu cầu của nhiệm vụ bảo vệ môi trường, Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghị một số nội dung sau:

1. Đối với UBND cấp huyện và UBND cấp xã

- Các địa phương, đơn vị được giám sát cần phải rút kinh nghiệm về những hạn chế nêu trên, nhất là những khuyết điểm do nguyên nhân chủ quan gây ra; đồng thời xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm; phân công trách nhiệm tập thể và cá nhân rõ ràng; yêu cầu nội dung, chất lượng cần đạt và thời gian hoàn thành.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, Nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật bằng những hình thức, nội dung phù hợp để mọi cấp, mọi ngành, mọi người, mọi nhà có trách nhiệm và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục phát động phong trào toàn dân tham gia quét dọn vệ sinh công sở, đường xá, trường học, bệnh viện... thu gom và xử lý rác thải bằng các hình thức phù hợp. Phát động phong trào không sử dụng túi ni lông và tiến tới cấm sử dụng túi ni lông.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật các hành vi vi phạm. Hạn chế tình trạng gây ô nhiễm môi trường và phát sinh các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng mới.

2. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu cho cấp có thẩm quyền không đưa vào xây dựng, vận hành, khai thác các cơ sở chưa đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường; thẩm định các dự án đầu tư phải xem xét đến tất cả các yếu tố tác động đến môi trường. Rà soát, đánh giá chất lượng của các cơ sở, sản xuất giấy và bột giấy theo hướng đổi mới công nghệ và có lộ trình di chuyển vị trí các cơ sở này đến nơi thích hợp. Tham mưu cho UBND tỉnh dừng phê duyệt các dự án chôn lấp rác thải, bằng các dự án sử dụng công nghệ đốt.

- Làm tốt công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường. Nâng cao chất lượng thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm định, xác nhận kế hoạch và đề án bảo vệ môi trường.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề. Kiên quyết tạm đình chỉ hoạt động hoặc cấm hoạt động đối với trường hợp vi phạm nghiêm trọng. Công bố rộng rãi, kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng kết quả thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm nhằm góp phần răn đe, cảnh báo, phòng ngừa vi phạm.

3. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh

- Đề nghị UBND tỉnh không chấp thuận chủ trương đầu tư mới cho các dự án sản xuất giấy, bột giấy, giấy vàng mã trên đầu nguồn hệ thống sông trên địa bàn tỉnh. Quản lý chặt chẽ ngay từ khi xây dựng, phê duyệt, quy hoạch, kế hoạch các dự án đầu tư của các ngành, các cấp, các doanh nghiệp. Kiên quyết không chấp nhận các dự án đầu tư, sử dụng công nghệ lạc hậu không đảm bảo môi trường, sử dụng đất lãng phí. Nghiên cứu dừng phê duyệt các dự án chôn lấp rác thải; theo hướng kiên quyết không đánh đổi môi trường để lấy kinh tế.

- Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường không xác nhận việc nhập rác thải phế liệu cho các Nhà máy giấy trên địa bàn tỉnh, như: Nhà máy giấy Mực Sơn và Nhà máy giấy Lam Sơn. Rà soát việc cấp giấy phép các cơ sở khai thác cát, sỏi trên sông gây ô nhiễm môi trường; kiên quyết thu hồi giấy phép đối với những cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Tiến hành rà soát và có kế hoạch cụ thể di chuyển các cơ sở công nghiệp, thủ công nghiệp, trang trại, gia trại nhất là trong khu vực đô thị không phù hợp và gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ra khỏi khu dân cư, đô thị.

- Tăng cường chỉ đạo thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; tập trung thanh tra toàn diện các cơ sở sản xuất giấy và bột giấy trên địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và kiên quyết đóng cửa các cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng, đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Chỉ đạo thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của các cấp, các ngành trong công tác đảm bảo vệ sinh môi trường theo lĩnh vực được phân công, phân cấp. Xử lý nghiêm những tập thể và cá nhân thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường.

- Quan tâm đầu tư hợp lý xử lý rác thải, nước thải ở các địa phương trong tỉnh, trong đó tập trung ưu tiên Thành phố Thanh Hóa, Thành phố Sầm Sơn, thị xã Bỉm Sơn, Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu đô thị..., trang bị xe chuyên dùng, các phương tiện, công cụ như dụng cụ và quần áo bảo hộ cho người lao động thực hiện việc thu gom, xử lý rác thải, khí thải, nhất là xử lý rác thải, nước thải. Đầu tư ngân sách bảo vệ môi trường giai đoạn (2016 - 2020) theo Kế hoạch hành động số 135/KH - UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 05 - NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Bố trí biên chế hợp lý cho Chi cục bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; phòng tài nguyên môi trường cấp huyện, cán bộ chuyên trách về môi trường cấp xã.

- Đẩy nhanh việc nghiên cứu dự án hệ thống ống dẫn nước cho nhà máy nước Mật Sơn, Thành phố Thanh Hóa tách khỏi kênh Bắc.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh (từ tháng 01 năm 2016 đến nay).

Ban Pháp chế kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đơn vị được giám sát;
- Lưu: VT, BPCHĐND tỉnh.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Trần Quang Đăng